



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

BẢN TIN THAN NGÀY

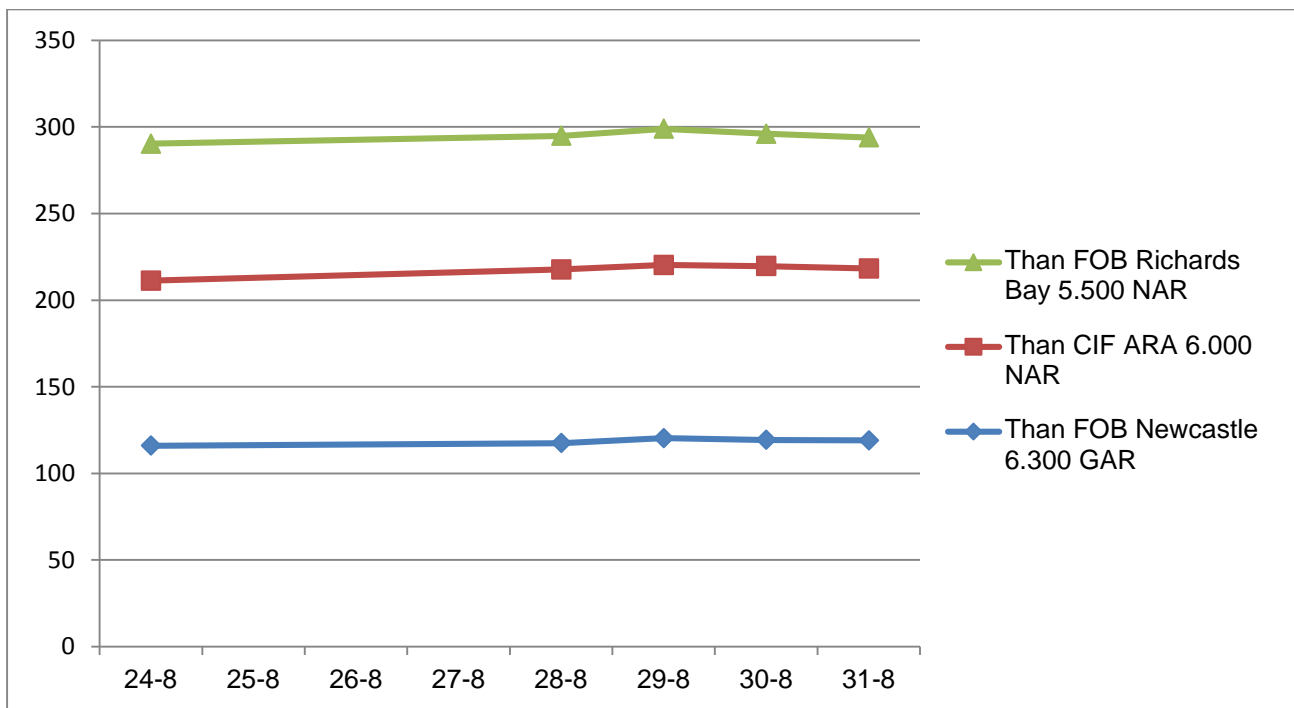
Ngày 04/09/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	119,00	-0,30	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	99,30	-1,10	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	75,95	-0,40	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	75,00	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	54,00	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	46,15	+0,15	364,55	+1,28
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	62,40	-0,10	492,92	-0,65
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	76,00	+0,00	600,36	+0,18

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 31/08/2018)

DIỂM TIN

Khách hàng Trung Quốc chuyển hướng mua than Indonesia nhiệt trị thấp

Khách hàng Trung Quốc mới đây đã chuyển sự quan tâm sang than Indonesia nhiệt trị thấp, giao trước tháng 11 và tháng 12, do lo ngại quy định về hạn ngạch nhập khẩu sẽ được siết chặt với các hộ tiêu thụ cuối tại nước này. Trong ngày 30/08, một chuyến hàng than Indonesia 3.800 kcal/kg NAR giao tháng 9 đã được giao dịch với giá 37,50 USD/tấn FOB Kalimantan, trong khi giá thầu và giá chào bán lần lượt là 37 USD/tấn và 38,50 USD/tấn.

Trong khi nhu cầu mua than 3.800 kcal/kg NAR tăng trưởng thì các loại than khác đang tương đối khó giao dịch, chỉ có một số ít giao dịch được ghi nhận. Cụ thể một nhà máy điện ở miền Nam Trung Quốc đã phát hành một gói thầu trong tuần trước mua một đến hai tàu Panamax chở than 4.500 kcal/kg NAR, bốc hàng trong cuối tháng 9. Hiện tại quy định hạn chế nhập khẩu đang được nói lỏng cho các hộ tiêu thụ cuối do đó các nhà máy đang tận dụng để nhập khẩu. Một hộ tiêu thụ cuối ở miền Nam Trung Quốc đã mở thầu trong tuần này mua một chuyến 50.000 tấn than 4.200 đến 5.000 kcal/kg NAR giao trong nửa đầu tháng 9. Một số công ty điện lực Hàn Quốc cũng được cho là đã mua than Indonesia 4.400 kcal/kg NAR với giá 49 USD/tấn FOB Kalimantan. Tuy nhiên, giá thầu tại Trung Quốc cho loại than tương tự thậm chí còn thấp hơn ở mức 48 USD/tấn FOB.

Khách hàng Ấn Độ bắt đầu nhập khẩu than trở lại

Nhu cầu nhập khẩu than tại Ấn Độ đang dần tăng lên, đã xuất hiện một số yêu cầu giao hàng trong tháng 9 và tháng 10, đa số từ các công ty điện tư nhân nhỏ [IPPs] ở miền Nam Ấn Độ. Một số nhà máy mong muốn mua với giá cố định trong ba hoặc bốn tháng. Một nhà máy điện lớn ở Ấn Độ thậm chí muốn thảo luận về giá than trong quý I ngay từ bây giờ, điều này đã gây ra ngạc nhiên cho nhiều công ty than. Giá thầu tại Ấn Độ cho than Indonesia 4.200 kcal/kg GAR, bốc hàng trong tháng 9 và 10 là khoảng 37 USD/tấn FOB, tuy nhiên đã có một giao dịch thành công với giá 37,5 USD/tấn.

Một số chủ mỏ Indonesia đang gặp khó khăn do lũ lụt ảnh hưởng đến sản xuất ở Nam Kalimantan và đang cố gắng hoàn thành các hợp đồng đã ký trước đó. Giá chào cho than 3.400 kcal/kg NAR than trong tháng 9 trong khoảng 30 USD/tấn FOB, tuy nhiên số lượng chào hàng giao lẻ trên thị trường rất ít và quãng đường vận chuyển đến Ấn Độ tương đối xa. Một công ty thương mại Ấn Độ cho biết nhu cầu tại nước này đã bắt đầu tăng lên nhưng chưa đủ lớn để đẩy giá than tăng. Trong khi đó, một chuyến hàng than 5.000 kcal/kg GAR, bốc hàng trong tháng 9 đã được bán cho khách hàng Ấn Độ với giá 55,50 USD/tấn FOB Kalimantan. Hầu hết các hồ sơ thầu mua than 5.000 kcal/kg GAR giao tháng 9 có giá dao động ở mức 52 - 53 USD/tấn FOB. Hiện tại giá chào than Nam Phi 5.500 kcal/kg NAR thấp hơn khoảng 11 USD/tấn so với giá than 6.000 kcal/kg NAR xuống còn khoảng 97 - 98 USD/tấn CFR Ấn Độ giao trên tàu Panamax.

Shenhua giảm giá than để giảm áp lực tại Qinhuangdao

Trong ngày 31/8, công ty sản xuất than lớn nhất Trung Quốc, Shenhua thông báo sẽ hạ giá than 5.500 kcal/kg NAR trong tháng 9 xuống còn 600 NDT/tấn FOB để giảm áp lực lên giá than tại cảng Qinhuangdao, vốn đã tăng mạnh trong tuần trước. Giá than nội địa Trung Quốc đã tăng sau khi áp dụng các biện pháp kiểm soát chặt chẽ đối với than nhập khẩu tại các cảng Trung Quốc vào cuối tuần trước nữa, điều này đã ảnh hưởng đến nhiều nhà máy tiêu thụ than ven biển. Shenhua đã hạ giá chào than nội địa 5.500 kcal/kg NAR giao tháng 8 xuống còn 615 NDT/tấn FOB cảng phía Bắc Trung Quốc, trong khi giá trong tháng 7 là 648 NDT/tấn. Đối với loại than nội địa 5.500 kcal/kg NAR, giá giao lẻ ở mức 625 NDT/tấn FOB Qinhuangdao, và chào bán ở mức 630 NDT/tấn. Giá giao lẻ cho than 5.000 kcal/kg NAR ở mức 545 NDT/tấn FOB cảng phía Bắc Trung Quốc, và ổn định trong tuần trước.

(Nguồn: www.platts.com)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	10,50	+0,00
	Queensland	Nhật Bản	12,05	+0,00
	New South Wales	Hàn Quốc	12,90	+0,00
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	14,15	+0,00
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	9,80	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	14,35	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	8,30	+0,00
	Úc	Trung Quốc	12,95	-0,05
	Úc	Ấn Độ	14,70	+0,00

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 31/08/2018)